TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2026/DS-ST
Ngày 28 - 4 - 2026
"V/v tranh chấp hợp đồng dân sự "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lữ Văn Tâm.

2. Bà Trần Thị Bích Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai (cơ sở 2) mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2026/TLST-DS ngày 08/01/2026 "Về việc tranh chấp hợp đồng dân sự" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2026/QĐXXST-DS ngày 09/4/2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đỗ Đình T, sinh năm 1969, CCCD số: 064069000865, cấp ngày 25/4/2021; địa chỉ: Tổ C A, phường A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Diệp Thế Đ, sinh năm 1991, Căn cước số: 064091012354, cấp ngày 28/8/2024; địa chỉ: Tổ C A, phường A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trịnh Thị S, sinh năm 1969, CCCD số: 064169004684, cấp ngày 28/6/2021 và ông Phạm Văn T1, sinh năm 1967, CCCD số: 064067002282, cấp ngày 28/6/2021; cùng địa chỉ: Tổ C A, phường A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày: Anh Diệp Thế Đ có mua cám của ông Đỗ Đình T để chăn nuôi gà. Tính đến ngày 31/3/2024, anh Đ nợ số tiền 202.750.000 đồng. Vì ông T không bán nợ cám cho anh Đ nữa nên cha mẹ vợ của anh Đ là ông Phạm Văn T1 và bà Trịnh Thị S có đến gặp ông đặt vấn đề bảo lãnh cho anh Đ tiếp tục mua cám. Vì ông T và vợ chồng ông T1 là bạn bè quen biết nên ông T tin tưởng tiếp tục bán cám cho anh Đ. Từ ngày 26/4/2024 đến

ngày 17/7/2024, anh Đ nợ thêm số tiền 200.948.000 đồng, tổng cộng số nợ là 403.698.000 đồng. Ngày 18/12/2025, hai bên đã chốt sổ, anh Đ xác nhận còn nợ ông T số tiền mua cám là 403.698.000 đồng. Tại phiên tòa, ông T yêu cầu anh Đ trả tổng số tiền còn nợ là 403.698.000 đồng.

* Bị đơn anh Diệp Thế Đ trình bày: Anh Đ thừa nhận trước đây có mua nợ cám chăn nuôi gà của ông Đỗ Đình T. Tính đến ngày 18/12/2025, anh Đ nợ tổng số tiền là 403.698.000 đồng. Anh Đ nhận trách nhiệm trả nợ cho ông T và xin trả dần cho ông T.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Văn T1 và bà Trịnh Thị S trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt trình bày: Anh Diệp Thế Đ đã nhận trách nhiệm trả nợ cho ông T nên ông T1 và bà S không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Đỗ Đình T khởi kiện đối với anh Diệp Thế Đ, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ C A, phường A, tỉnh Gia Lai về việc yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền từ hợp đồng mua bán cám chăn nuôi gà. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Văn T1 và bà Trịnh Thị S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông T1 và bà S.

[2] Theo nội dung yêu cầu khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo là giấy xác nhận công nợ của anh Diệp Thế Đ đề ngày 18/12/2025, anh Đ thừa nhận còn nợ ông T tổng số tiền là 403.698.000 đồng. Anh Đ xin trả dần, nhưng không có phương án cụ thể nên ông T không đồng ý, vì vậy ý kiến của anh Đ là không có căn cứ để chấp nhận. Tại phiên tòa, ông T tự nguyện cho anh Đ trả dần mỗi tháng 20.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ, trường hợp anh Đ vi phạm một lần nghĩa vụ trả nợ thì ông T yêu cầu trả hết một lần số tiền còn nợ. Xét thấy, phương án trả nợ mà ông T đưa ra là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của ông T.

[3] Từ các tài liệu, chứng cứ, lời trình bày của đương sự và những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Diệp Thế Đ có nghĩa vụ phải trả cho ông Đỗ Đình T số tiền còn nợ là 403.698.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông T cho anh Đ trả dần mỗi tháng 20.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ, trường hợp anh Đ vi phạm một lần

nghĩa vụ trả nợ thì ông T yêu cầu trả hết một lần số tiền còn nợ. là đúng theo quy định tại các Điều 280, 357, 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Như vậy, anh Diệp Thế Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền 403.698.000 đồng như sau: [20.000.000 đ + (4% x 3.698.000 đ)] = 20.147.920 đồng. Ông Đỗ Đình T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 280, 357, 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Đình T.

- Buộc anh Diệp Thế Đ phải trả cho ông Đỗ Đình T số tiền còn nợ là 403.698.000 đồng (Bốn trăm lẻ ba triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của ông T cho anh Đ trả dần mỗi tháng 20.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ, trường hợp anh Đ vi phạm một lần nghĩa vụ trả nợ thì ông T yêu cầu trả hết một lần số tiền còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Anh Diệp Thế Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 20.147.920 đồng. Ông Đỗ Đình T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông Đỗ Đình T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.073.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000213 ngày 08/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (28/4/2026), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 13-Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông